

Số: 25/2021/QĐST-HNGĐ

Quan Hóa, ngày 19 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 24/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh **Lò Khảm T** – Sinh năm 1991

Trú tại: Bản Chiềng Hin, xã Hiền Kiệt, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Số CMND: 1736821xx, cấp ngày 29/12/2015. Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa

**Bị đơn:** Chị **Vi Thị T** – Sinh năm 1999

Trú tại: Bản Chiềng Hin, xã Hiền Kiệt, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Loạ động tự do.

Số CCCD: 0381990147xx, cấp ngày 27/11/2018. Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn:** Ông **Đoàn Văn D**, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào điều 28, điều 35, điều 39, điều 144, điều 146, điều 147, điều 212, điều 213 và điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 147, điều 148 và điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điều 3; điều 6; khoản 7 điều 26; khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Khăm T, sinh năm 1991 và chị Vi Thị T, sinh năm 1999.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lò Khăm T và chị Vi Thị T thống nhất, tự nguyện thuận tình ly hôn.

*Quan hệ hôn nhân giữa chị Vi Thị T và anh Lò Khăm T chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 29/2017, ngày 08/11/2017 của Ủy ban nhân dân xã Hiền Kiệt, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp cho chị Vi Thị T và anh Lò Khăm T không còn giá trị pháp lý.*

Về con chung: Các đương sự thống nhất là chưa có con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Lò Khăm T tự nguyện nộp 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HN&GD sơ thẩm. Chấp nhận anh Lò Khăm T đã nộp 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HN&GD sơ thẩm, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0013230 ngày 29/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh Lò Khăm T được nhận lại 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

Chị Vi Thị T không phải nộp tiền án phí HN&GD sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án căn cứ điều 30 luật Thi hành án dân sự.

#### ***Nơi nhận:***

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa;
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- UBND xã Hiền Kiệt, huyện Quan Hóa; T. Thanh Hóa;
- Nguyên đơn Lò Khăm T;
- Bị đơn Vi Thị T;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ĐS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Dũng**